

Họ và tên học sinh:.....; Số báo danh: ..... **Mã đề: 301**

**Câu 1:** Căn cứ địa cách mạng đầu tiên của Việt Nam trong giai đoạn 1939 - 1945 là

- A. Thái Nguyên. B. Bắc Kạn.  
C. Tân Trào - Tuyên Quang. D. Bắc Sơn - Võ Nhai.

**Câu 2:** Những quốc gia ở khu vực Đông Nam Á tham gia sáng lập tổ chức ASEAN (1967) là

- A. Philippin, Singapo, Thái Lan, Indônêxia, Malaixia.  
B. Việt Nam, Philippin, Singapo, Thái Lan, Indônêxia.  
C. Malaixia, Philippin, Mianma, Thái Lan, Indônêxia.  
D. Philippin, Singapo, Thái Lan, Indônêxia, Brunây.

**Câu 3:** Sự kiện nào được coi là khởi đầu của Chiến tranh lạnh?

- A. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương ra đời (1949).  
B. Mĩ đưa ra Kế hoạch phục hưng châu Âu (6/1947).  
C. Thông điệp của Tổng thống Mĩ Truman (3/1947).  
D. Hội đồng SEV (1949) và tổ chức Vácava ra đời (1955).

**Câu 4:** Một trong những nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc là

- A. không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kỳ nước nào.  
B. hợp tác, bình đẳng dựa trên cơ sở các bên cùng có lợi.  
C. không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa bằng vũ lực đối với nhau.  
D. đẩy mạnh hợp tác quốc tế giữa các nước.

**Câu 5:** Trong quá trình chuẩn bị lực lượng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền (1941 - 1945), một trong những nhiệm vụ cấp bách của Đảng Cộng sản Đông Dương là vận động quần chúng tham gia

- A. Hội Liên Việt. B. các Ủy ban hành động.  
C. Mặt trận Việt Minh. D. các Hội Phản đế.

**Câu 6:** Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã

- A. đưa nhân dân Nga lên làm chủ vận mệnh của mình.  
B. dẫn đến tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.  
C. giúp Nga đẩy lùi được nguy cơ ngoại xâm và nội phản.  
D. giúp Nga hoàn thành mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội.

**Câu 7:** Trong phong trào dân tộc, dân chủ ở Việt Nam (1919 – 1930), tổ chức chính trị nào dưới đây không thuộc khuynh hướng vô sản?

- A. An Nam cộng sản đảng. B. Cộng sản đoàn.  
C. Tâm tâm xã. D. Đông Dương cộng sản đảng.

**Câu 8:** Trong hai cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương, thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào ngành kinh tế nào?

- A. Nông nghiệp B. Công nghiệp  
C. Thủ công nghiệp D. Thương nghiệp

**Câu 9:** Cách mạng tháng Tám năm 1945 thắng lợi, trên thực tế nhân dân Việt Nam giành chính quyền từ

- A. thực dân Pháp và tay sai. B. thực dân Pháp.  
C. phát xít Nhật và tay sai. D. thực dân Pháp và phát xít Nhật.

**Câu 10:** “Lục địa mới trời dậy” là cụm từ dùng để diễn tả phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở

- A. khu vực Mĩ Latinh. B. châu Phi.  
C. châu Á. D. khu vực Đông Nam Á.

**Câu 11:** “Phá kho thóc, giải quyết nạn đói” là khẩu hiệu được Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra trong phong trào đấu tranh nào?

- A. Phong trào dân chủ 1936 – 1939. B. Cách mạng Tháng Tám năm 1945.  
C. Cao trào cách mạng 1930 - 1931. D. Cao trào kháng Nhật cứu nước.

**Câu 12:** Trong công cuộc khôi phục kinh tế và xây dựng chủ nghĩa xã hội (từ 1945 đến nửa đầu thập niên 70), Liên Xô **không** đạt thành tựu nào dưới đây?

- A. Chế tạo thành công bom nguyên tử, phá vỡ thế độc quyền của Mỹ.
- B. Khởi đầu cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật lần thứ hai.
- C. Trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai thế giới.
- D. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo và tàu vũ trụ có người lái.

**Câu 13:** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919 – 1929), thực dân Pháp mở rộng ngành công nghiệp chế biến ở Việt Nam vì

- A. tận dụng nguồn nguyên liệu sẵn có và nhân công dồi dào.
- B. là ngành kinh tế thu được nhiều lợi nhuận cho nước Pháp.
- C. đây là ngành kinh tế chủ đạo của xứ thuộc địa ở Việt Nam.
- D. có thể tận dụng được nguồn nhân công rẻ mạt ở xứ thuộc địa.

**Câu 14:** Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5 - 1941) chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước ở Đông Dương nhằm

- A. kết hợp giải quyết vấn đề dân chủ ở mỗi nước.
- B. giải quyết triệt để vấn đề dân tộc dân chủ.
- C. chống âm mưu lập Liên bang Đông Dương của Pháp.
- D. thực hiện quyền tự quyết của các dân tộc.

**Câu 15:** Sau khi gửi “*Bản yêu sách của nhân dân An Nam*” không được Hội nghị Vécxai chấp nhận, Nguyễn Ái Quốc rút ra kết luận: muốn được giải phóng, các dân tộc thuộc địa

- A. chỉ có thể đi theo con đường – khuynh hướng vô sản.
- B. phải liên hệ mật thiết với phong trào công nhân quốc tế.
- C. chỉ có thể trông cậy vào lực lượng của bản thân mình.
- D. phải dựa vào sự ủng hộ và giúp đỡ của Quốc tế Cộng sản.

**Câu 16:** Nội dung nào dưới đây trở thành xu thế chung của thế giới sau Chiến tranh lạnh?

- A. Các nước tư bản điều chỉnh chiến lược phát triển.
- B. Mỹ tham vọng vươn lên thiết lập trật tự “đơn cực”.
- C. Hòa bình, ổn định, hợp tác cùng nhau phát triển.
- D. Sự ra đời, mở rộng của các tổ chức liên kết khu vực.

**Câu 17:** Đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự xuất hiện xu thế hòa hoãn Đông – Tây trong quan hệ quốc tế (từ đầu những năm 70 của thế kỷ XX)?

- A. Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào giải phóng dân tộc ở Mỹ Latinh.
- B. Tác động của những cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới có tính chu kì.
- C. Tác động của cuộc cách mạng khoa học – công nghệ và “chiến tranh kinh tế”.
- D. Những vấn đề tồn tại giữa hai nhà nước Đức từng bước được giải quyết.

**Câu 18:** Trong quá trình chuẩn bị lực lượng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền, đến năm 1942, khắp các châu ở Cao Bằng đều có Hội Cứu quốc, trong đó có 3 châu “hoàn toàn”. “Hoàn toàn” nghĩa là

- A. nhân dân đã sẵn sàng nổi dậy khởi nghĩa.
- B. tất cả mọi người đều gia nhập Việt Minh.
- C. công tác chuẩn bị lực lượng đã hoàn thành.
- D. đã giành được chính quyền về tay nhân dân.

**Câu 19:** Sự kiện nào dưới đây được xem là giai đoạn tiền khởi nghĩa của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Phong trào Xô Viết Nghệ - Tĩnh.
- B. Phong trào đấu tranh khôi phục tổ chức Đảng.
- C. Phong trào Đông Dương đại hội.
- D. Cao trào kháng Nhật cứu nước.

**Câu 20:** Nội dung nào dưới đây mang tính đặc thù về quy luật ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Phong trào yêu nước là cơ sở ban đầu trong quá trình ra đời của Đảng Cộng sản.
- B. Lực lượng ban đầu tiếp thu chủ nghĩa Mác – Lênin không phải là công nhân.
- C. Giai cấp công nhân Việt Nam ra đời sớm và có tinh thần đấu tranh triệt để.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ của chủ nghĩa Mác – Lênin với phong trào công nhân.

**Câu 21:** Cuộc đấu tranh của công nhân xưởng đóng tàu Ba Son (8/1925) đã

- A. diễn ra với quy mô rộng lớn, hình thức đấu tranh phong phú, quyết liệt.
- B. khẳng định quyền lãnh đạo cách mạng của giai cấp công nhân.
- C. đánh dấu bước tiến mới của phong trào công nhân Việt Nam.

D. chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đã bước lên vũ đài chính trị.

**Câu 22:** Sự ra đời của hai tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO, 1949) và Hiệp ước Vácava (1955) là hệ quả trực tiếp của

- A. các cuộc chiến tranh cục bộ lớn trên thế giới. B. xung đột vũ trang giữa Tây Âu và Đông Âu.  
C. tham vọng làm bá chủ thế giới của Mĩ. D. cuộc Chiến tranh lạnh do Mĩ phát động.

**Câu 23:** Nhân tố hàng đầu chi phối quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến giữa những năm 70 của thế kỷ XX là gì?

- A. Mĩ xâm lược Việt Nam. B. Cuộc Chiến tranh lạnh.  
C. Trật tự hai cực Ianta. D. Xu thế toàn cầu hóa.

**Câu 24:** Cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược (1858 – 1884) của nhân dân Việt Nam có đặc điểm gì nổi bật?

- A. Hình thành được mặt trận thống nhất do các văn thân, sĩ phu tiến bộ lãnh đạo.  
B. Lan rộng từ Bắc vào Nam theo sự mở rộng địa bàn xâm lược của thực dân Pháp.  
C. Có sự kết hợp chặt chẽ đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị và ngoại giao.  
D. Đi từ chống ngoại xâm đến kết hợp chống ngoại xâm và phong kiến đầu hàng.

**Câu 25:** Ý nào dưới đây là nhận định **đúng** về lí do Nguyễn Ái Quốc quyết định chọn Cao Bằng là nơi xây dựng căn cứ địa cách mạng ?

- A. Đồng bào dân tộc Tày rất yêu nước và trung thành với cách mạng.  
B. Cao Bằng hội tụ đủ yếu tố thiên thời, địa lợi và nhân hòa.  
C. Nơi đây có điều kiện thuận lợi để xây dựng và phát triển lực lượng.  
D. Nơi đây hội tụ yếu tố địa lợi và nhân hòa để xây dựng lực lượng.

**Câu 26:** Một trong những điểm giống nhau của phong trào cách mạng 1930 – 1931 và phong trào 1936 – 1939 ở Việt Nam là

- A. đều huy động lực lượng của toàn dân tộc để cùng tham gia đấu tranh.  
B. đều để lại cho Đảng bài học kinh nghiệm quý báu về giành và giữ chính quyền.  
C. đều thành lập mặt trận dân tộc để tập hợp đông đảo quần chúng đấu tranh.  
D. đều xác định nhiệm vụ chiến lược là chống đế quốc, chống phong kiến.

**Câu 27:** Một trong những tác động to lớn của phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. đưa tới xu thế hòa hoãn Đông – Tây. B. ảnh hưởng đến xu thế toàn cầu.  
C. góp phần kết thúc Chiến tranh lạnh. D. đã giải trừ được chủ nghĩa thực dân.

**Câu 28:** Một trong những điểm khác nhau giữa xu hướng cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh những năm đầu thế kỷ XX là về

- A. mục đích cứu nước. B. chủ trương cứu nước.  
C. động cơ cứu nước. D. khuynh hướng cứu nước.

**Câu 29:** Lực lượng đóng vai trò chủ yếu nhất trong cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 ở Việt Nam là

- A. lực lượng vũ trang. B. lực lượng chính trị.  
C. giai cấp nông dân. D. giai cấp công nhân.

**Câu 30:** Một điểm tương đồng về sự phát triển kinh tế của Liên Xô và Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Cả hai nước là trụ cột của trật tự thế giới “hai cực Ianta”, chi phối các quan hệ quốc tế.  
B. Nhờ sự phát triển kinh tế và khoa học, hai nước đều đi tiên phong trong chinh phục vũ trụ.  
C. Dù hoàn cảnh khác nhau nhưng cả hai đều trở thành cường quốc kinh tế đứng đầu thế giới.  
D. Dù đối đầu nhưng cả hai quốc gia đều đóng vai trò trụ cột trong tổ chức Liên hợp quốc.

**Câu 31:** Yếu tố nào tạo thời cơ để Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam diễn ra nhanh chóng và ít đổ máu?

- A. Nhân dân sẵn sàng khởi nghĩa. B. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh.  
C. Điều kiện chủ quan thuận lợi. D. Sự lãnh đạo kịp thời của Đảng.

**Câu 32:** Nội dung nào dưới đây phản ánh **không** đúng về vai trò của Mặt trận Việt Minh từ khi thành lập đến Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Cùng với Đảng lãnh đạo nhân dân cả nước đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền.  
B. Phối kết hợp với lực lượng quân Đồng minh cùng tham gia giành chính quyền.

- C. Tham gia xây dựng lực lượng vũ trang và tập dợt quần chúng nhân dân đấu tranh.
- D. Góp phần xây dựng lực lượng chính trị hùng hậu cho việc giành chính quyền.

**Câu 33:** Mục đích cao nhất của việc thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (5/1941) được Đảng Cộng sản Đông Dương và Hồ Chí Minh xác định là

- A. đoàn kết các lực lượng yêu nước ở Việt Nam.
- B. tập hợp lực lượng tiên bộ chống Pháp – Nhật.
- C. làm cho nước Việt Nam hoàn toàn độc lập.
- D. chống đế quốc, phát xít Nhật và tay sai.

**Câu 34:** Khi thực dân Pháp nổ súng xâm lược Đà Nẵng (1858), nhân dân Việt Nam đã vận dụng kế sách chống giặc nào của ông cha trong lịch sử dân tộc?

- A. Chiến tranh du kích.
- B. “Vườn không nhà trống”.
- C. “Tiên phát chế nhân”.
- D. “Dĩ đoản chế trường”.

**Câu 35:** Nhận xét nào dưới đây phản ánh **đúng** tính chất của phong trào Cần vương (1885 – 1896) ở Việt Nam?

- A. Phong trào đấu tranh có tính chất cải lương.
- B. Yêu nước nhưng không mang tính cách mạng.
- C. Phong trào đấu tranh tự phát, không có tổ chức.
- D. Phong trào yêu nước và mang tính cách mạng.

**Câu 36:** Điểm giống nhau cơ bản trong chủ trương chỉ đạo cách mạng Việt Nam của Đảng Cộng sản Đông Dương qua hai giai đoạn 1936 – 1939 và 1939 – 1945 là

- A. tạm gác lại khẩu hiệu đấu tranh đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình.
- B. tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.
- C. tận dụng những hình thức đấu tranh công khai, hợp pháp và nửa hợp pháp.
- D. tập hợp lực lượng cách mạng trong các hình thức mặt trận thống nhất.

**Câu 37:** Nhận xét nào dưới đây **không** đúng về phong trào dân chủ 1936 – 1939 ở Việt Nam?

- A. Phong trào có đường lối và phương pháp đấu tranh thống nhất.
- B. Phong trào cách mạng có mục tiêu, có hình thức đấu tranh mới.
- C. Phong trào khắc phục mọi hạn chế của Luận cương chính trị (1930).
- D. Là phong trào dân chủ điển hình, có tính chất dân tộc sâu sắc.

**Câu 38:** Thực tiễn về mối quan hệ giữa những điều kiện bùng nổ cuộc Tổng khởi nghĩa tháng 8 – 1945 cho thấy, biện pháp quyết định để Việt Nam hội nhập quốc tế thành công là phải

- A. chú trọng xây dựng và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc.
- B. xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng cuộc cách mạng 4.0.
- C. chuẩn bị thực lực, coi những điều kiện chủ quan luôn giữ vai trò quyết định.
- D. coi trọng quốc phòng, an ninh, chủ động đối phó trong mọi hoàn cảnh.

**Câu 39:** Nhận xét nào dưới đây phản ánh khái quát nhất về Bản Tuyên ngôn Độc lập do Hồ Chí Minh viết và đọc tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội) ngày 2/9/1945?

- A. Một ánh văn lập quốc.
- B. Nguồn sử liệu quý.
- C. Tài liệu lịch sử có giá trị.
- D. Một biên niên sử.

**Câu 40:** Nhận xét nào dưới đây về cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là **không** đúng?

- A. Đây là cuộc cách mạng diễn ra với sự kết hợp khởi nghĩa ở cả nông thôn và đô thị.
- B. Đây là cuộc cách mạng đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.
- C. Đây là cuộc cách mạng diễn ra nhanh, ít đổ máu, bằng phương pháp hòa bình.
- D. Đây là cuộc cách mạng diễn ra với sự kết hợp của lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang.

----- HẾT -----

**PHIẾU ĐÁP ÁN THI THỬ THPT QUỐC GIA LẦN 1 - MÔN LỊCH SỬ**

CÂU/MÃ ĐỀ	301	302	303	304	305	306	307	308
1	D	C	B	B	B	B	B	B

2	A	A	A	A	B	D	B	A
3	C	B	C	B	A	C	B	A
4	A	C	A	C	D	C	D	B
5	C	D	C	B	B	B	A	C
6	A	B	C	D	B	B	C	A
7	C	D	C	C	A	C	D	B
8	A	C	D	D	D	C	B	D
9	C	B	D	B	B	B	A	A
10	B	D	C	B	D	A	A	B
11	D	A	B	C	A	B	D	B
12	B	D	C	D	D	D	A	D
13	A	B	C	A	C	B	A	B
14	D	D	B	D	B	D	B	C
15	C	D	B	C	A	C	C	B
16	C	D	D	B	B	C	B	B
17	C	B	C	B	A	D	D	B
18	B	C	A	C	C	B	D	A
19	D	D	D	A	A	C	C	D
20	A	C	D	C	B	A	C	C
21	C	B	D	D	A	A	A	A
22	D	D	D	C	A	D	A	D
23	B	D	A	A	B	A	D	D
24	D	D	C	C	A	D	B	B
25	B	A	A	C	A	B	B	A
26	D	A	D	D	B	D	C	D
27	D	A	D	D	A	A	B	D
28	B	A	D	D	B	A	C	D
29	B	A	C	D	D	B	A	D
30	C	B	B	D	C	C	C	D
31	B	C	A	A	D	A	B	B
32	B	D	B	B	D	D	B	D
33	C	A	C	B	A	C	C	B
34	B	D	B	D	A	B	C	D
35	B	D	D	A	D	D	A	D
36	D	C	D	D	B	C	C	B
37	C	C	D	B	A	B	C	A
38	C	B	A	C	D	A	D	A
39	A	C	C	B	C	B	B	B
40	C	C	B	D	B	D	D	D